TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 215/2023/HSST Ngày: 20-12-2023	

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Anh

Bà Trần Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2023/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Đào Xuân N, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi đăng ký thường trú: số A, đường L, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: tổ I, ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Xuân S (đã chết) và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1966; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 02/02/2010, bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 30/9/2015, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 16/3/2017. Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 11/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B5 Công an tỉnh Đ (có mặt)

2. Mai Kha M1, sinh năm 2000 tại tỉnh Cà Mau. Nơi đăng ký thường trú: ấp L, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn X, sinh năm 1977 và bà

Nguyễn Thùy N1, sinh năm 1980; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 20/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B5 Công an tỉnh Đ (có mặt)

Bị hại: Ông Phan Văn T, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng M2, sinh năm 1995. Địa chỉ: số nhà C khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Đào Xuân N và Phan Văn T trong việc T nhiều lần đòi nợ bà Hoàng Thị M (mẹ N). Khoảng 17 giờ ngày 09/7/2023, N đến phòng trọ của Mai Kha M1 tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Tại đây N gặp M1 và N2, V, N3, L (chưa rõ họ và địa chỉ) đồng thời nói cho mọi người biết việc mình mâu thuẫn với ông T rồi rủ nhau đi tìm ông T nói chuyện, cả nhóm đồng ý. Khi đi N cầm theo 01 con dao mũi nhọn (lưỡi bằng kim loại dài 24cm, cán gỗ dài 14cm) giấu trong tay áo; M1 cầm theo 01 kiếm mũi nhọn (lưỡi bằng kim loại dài 49cm, cán quấn vải dài 25cm); N2 cầm theo 01 con dao rựa mũi cong, (lưỡi dài 35cm, cán gỗ dài 70cm); N3 cầm theo 01 con dao Thái Lan và L cầm theo 01 con đao (chưa rõ đặc điểm). N điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở L, M1 điều khiển môtô Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở V, N2 điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở N3 về nhà N tìm T nhưng không gặp. N điện thoại cho T hẹn gặp tại quán C thuộc ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai nói chuyện. Đến nơi, N vào quán gặp ông T đang ngồi cùng Trần Thiện T1, sinh năm 1996, ngụ tổ H, ấp E, xã T, huyện V còn M, N2, V, L, N3 đứng cách bàn ông T khoảng 20 mét. Trong lúc N nói chuyện với ông T thì trong nhóm M1 có tiếng súng nổ (không gây thương tích cho ai và không xác định được ai sử dụng súng). Lúc này, N rút dao chém về phía ông T, ông T chụp được đẩy N lại bỏ chạy và bị vấp ngã. N đuổi theo chém trúng vùng đầu và lưng ông T, M1 cầm dao xông đến chém 01 nhát trúng bắp chân ông T, L xông vào dùng dao chém trúng người ông T (không rõ vị trí). Ông T chạy vào nhà dân trốn thoát, nhóm N bỏ đi. Trên đường về N và N2 đưa 02 con dao cho M1 cất giữ, N3 và L tự cất dao rồi cả nhóm giải tán. Ông T được đưa đến bệnh viện Q điều trị.

+ Tang vật, tài sản thu giữ:

- T2 tại hiện trường 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, hình trụ dài 02cm, đường kính 9mm, dưới vỏ đạn có ký hiệu "9mm YASGLDPAK".

- Thu giữ của Mai Kha M1: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X; 01 xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 60B7-460.16; 03 con dao các loại (gồm 01 con dao tự chế, mũi nhọn kích thước lưỡi dài 24cm, cán gỗ dài 14cm; 01 dao mũi cong, kích thước lưỡi dài 35cm, cán gỗ dài 70cm; 01 dao tự chế mũi nhọn, kích thước lưỡi dài 49cm, cán quấn vải dài 25cm).

Kết quả xác minh xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 60B7-460.16 do ông Nguyễn Ngọc Hoàng N4, sinh năm 1983, ngụ số B, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai đứng tên chứng nhận đăng ký. Ngày 27/3/2023, ông N4 bán xe trên cho bà Nguyễn Thị Ngọc M3, sinh năm 1979, ngụ 2, khu phố I, phường T, thành phố B. Bà M3 bán xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1979, trú tại khu phố H, phường T, thành phố B, không làm giấy tờ mua bán và sang tên và sử dụng đến nay. Ngày 20/7/2023, ông T3 cho M1 mượn xe đi công việc, ông T3 không biết M1 sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 0730/KLTTCT-TTPYĐN, ngày 17/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phan Văn T là 07%. Vật gây thương tích: Vật sắc và vật tày có thiết diện nhỏ.

+ Kết luận giám định số 4630/KL-KTHS, ngày 21/7/2023 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận 03 vỏ đạn gửi giám định là vỏ đạn đã bắn của loại đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22mm), không phải là vũ khí quân dụng hay có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra Đào Xuân N và Mai Kha M1 đều không thừa nhận sử dụng súng bắn ông T và không biết ai trong nhóm sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ông Phan Văn T yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại 24.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 192/CT-VKSVC ngày 26 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với bị cáo Đào Xuân N và Mai Kha M1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Đào Xuân N và bị cáo Mai Kha M1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1, Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Xuân N từ 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Đình chỉ xét xử đối với bị cáo Mai Kha M1 do bị hại ông Phan Văn T rút yêu cầu khởi tố.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 con dao các loại (gồm 01 con dao tự chế, mũi nhọn kích thước lưỡi dài 24cm, cán gỗ dài 14cm; 01 dao mũi cong, kích thước lưỡi dài 35cm, cán gỗ dài 70cm; 01 dao tụ chế mũi nhọn, kích thước lưỡi dài 49cm, cán quấn vải dài 25cm) và 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, hình trụ dài 02cm, đường kính 9mm, dưới vỏ đạn có ký hiệu "9mm YASGLDPAK". Trả lại cho bị cáo Mai Kha M1 01 điện thoại di động hiệu Iphone X.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Phan Văn T nộp đơn do ông T ký tên, đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Mai Kha M1 và giữ nguyên yêu cầu khởi tố, xử lý hình sự đối với bị cáo Đào Xuân N. Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án: Giữa bị hại ông Phan Văn T và mẹ của bị cáo Đào Xuân N có mâu thuẫn từ việc vay nợ. Vào khoảng 17 giờ ngày 09/7/2023 bị cáo Đào Xuân N đến phòng trọ của bị cáo Mai Kha M1 thì gặp M1 và các đối tượng N2, V, N3, L (chưa rõ họ và địa chỉ). Bị cáo N kể về việc mâu thuẫn giữa mẹ của bị cáo và ông T rồi cả nhóm rủ nhau đi tìm ông T để nói chuyện. Khi đi thì bị cáo

N mang theo 01 con dao mũi nhọn (lưỡi bằng kim loại dài 49 cm, cán gỗ dài 14cm); bị cáo M1 cầm theo 01 kiếm mũi nhọn (lưỡi bằng kim loại dài 49cm, cán quấn vải dài 25cm); N2 cầm theo 01 con dao rựa mũi cong (lưỡi dài 35cm, cán gỗ dài 70cm); N3 cầm theo một con dao Thái Lan và L cầm theo một con dao (chưa rõ đặc điểm) rồi chở nhau trên 03 xe mô tô (không rõ biển số). Bị cáo N hẹn gặp ông T tại quán cà phê thuộc ấp E, xã T, huyện V. Khi đến quán thì ông T đang ngồi uống nước với nhóm bạn, bị cáo N vào nói chuyện với ông T. Trong lúc nói chuyện thì có tiếng súng nổ. Lúc này bị cáo N và bị cáo M1 xông vào dùng hung khí nguy hiểm đã chuẩn bị từ trước chém vào người ông T, trúng vào đầu, lưng và bắp chân ông T, đối tượng L cũng xông vào chém nhưng chưa xác định được trúng vào đâu. Sau đó cả nhóm bỏ chạy. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0730/KLTTCT-TTPYĐN ngày 17/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phan Văn T là 7%. Ông Phan Văn T sau đó đã có đơn đề nghị khởi tố vụ án, xử lý hành vi gây thương tích của bị cáo Đào Xuân N, Mai Kha M1 và nhóm đối tượng. Hành vi của bị cáo Đào Xuân N và Mai Kha M1 đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải có mức hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Phan Văn T nộp đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Mai Kha M1. Thấy rằng việc rút yêu cầu khởi tố của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử đối với bị cáo Mai Kha M1.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đào Xuân N thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đào Xuân N có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo N đã tác động với gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự và sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình phạt. Bị cáo Đào Xuân N có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử bị cáo hình phạt tù bằng thời

gian tạm giam cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Tịch thu tiêu hủy 03 con dao các loại (gồm 01 con dao tự chế, mũi nhọn kích thước lưỡi dài 24cm, cán gỗ dài 14cm; 01 dao mũi cong, kích thước lưỡi dài 35cm, cán gỗ dài 70cm; 01 dao tụ chế mũi nhọn, kích thước lưỡi dài 49cm, cán quấn vải dài 25cm) và 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, hình trụ dài 02cm, đường kính 9mm, dưới vỏ đạn có ký hiệu "9mm YASGLDPAK".

[5.2] Trả lại cho bị cáo Mai Kha M1 01 điện thoại di động hiệu Iphone X do đây là tài sản của bị cáo M1, không liên quan đến việc phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Trong quá trình điều tra bị hại ông Phan Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền tổng cộng là 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng). Tuy nhiên ông T và đại diện theo ủy quyền của ông T trình bày đã làm lạc mất các hóa đơn, chứng từ liên quan đến chi phí khám chữa bệnh nên không cung cấp cho Tòa án được. Tại phiên tòa đại diện bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) chi phí khám chữa bệnh, điều trị thương tích và bồi thường tổn thất tinh thần tương đương 02 tháng lương cơ sở là 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng cộng hai khoản tiền là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

[6.2] Trước khi mở phiên tòa gia đình của hai bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để khắc phục một phần hậu quả. Tại phiên tòa bị cáo N và bị cáo M1 tự nguyện liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng. Thấy rằng bị cáo N là người rủ rê bị cáo M1 nên bị cáo N phải chịu khoản bồi thường cao hơn bị cáo M1. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định bị cáo N phải có trách nhiệm bồi thường cho ông T số tiền 3.000.000 đồng và bị cáo M1 phải bồi thường cho ông T số tiền 1.000.000 đồng.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

[7.1] Đối với các đối tượng V, N2, N3 và L (chưa rõ họ, địa chỉ) có hành vi giúp sức cho bị cáo N và bị cáo M1, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[7.2] Kết luận giám định số 4630/KL-KTHS, ngày 21/7/2023 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận 03 vỏ đạn gửi giám định là vỏ đạn đã bắn của loại đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22mm), không phải là vũ khí quân dụng hay có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng. Do đó không có căn cứ xử lý các đối tượng về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo Đào Xuân N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Trước khi mở phiên tòa các bị cáo đã nộp số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho ông Phan Văn T. Căn cứ điểm g, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản tiền 5.000.000 đồng(năm triệu đồng). Bị cáo N và bị cáo M1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 125; khoản 2, Điều 155, Điều 282, Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử đối với bị cáo Mai Kha M1.

Trả tự do cho bị cáo Mai Kha M1 ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Căn cứ điểm a, i khoản 1, Điều 134; điểm b, s khoản 1, Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đào Xuân N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Đào Xuân N 05 (năm) tháng 09 (chín) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2023.

Trả tự do cho bị cáo Đào Xuân N ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đào Xuân N và bị cáo Mai Kha M1 có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại ông Phan Văn T số tiền 9.000.000 đồng. Giao cho ông Phan Văn T số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0004254 ngày 18/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo Đào Xuân N có nghĩa vụ bồi thường cho ông Phan Văn T số tiền 3.000.000 đồng; Bị cáo Mai Kha M1 có nghĩa vụ bồi thường cho ông Phan Văn T số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án đối với các khoản tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu tiêu hủy 03 con dao các loại (gồm 01 con dao tự chế, mũi nhọn kích thước lưỡi dài 24cm, cán gỗ dài 14cm; 01 dao mũi cong, kích thước lưỡi dài 35cm, cán gỗ dài 70cm; 01 dao tụ chế mũi nhọn, kích thước lưỡi dài 49cm, cán quấn vải dài 25cm) và 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, hình trụ dài 02cm, đường kính 9mm, dưới vỏ đạn có ký hiệu "9mm YASGLDPAK".

3.2 Trả lại cho bị cáo Mai Kha M1 01 (một) điện thoại hiệu Iphone X

(Vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

4. Về nghĩa vụ chịu án phí:

4.1 Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Xuân N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đào Xuân N và bị cáo Mai Kha M1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4.2 căn cứ khoản 3 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị hại ông Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát